

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 2565/2022/KDTM- ST

Ngày: 12 -07 - 2022

V/v: “tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Thanh Giàu

2. Ông Trần Đăng Vạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Trần Võ Hồng Duyên- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 25/2020/TLST-KDTM ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3066/2020/QĐXXST – KDTM ngày 18 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4003/2022/QĐST-KDTM ngày 10/06/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam)

Địa chỉ: phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Philippe B R – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Lâm Ngọc T (Có đơn xin mặt).

Địa chỉ: Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

(Giấy uỷ quyền ngày 21/04/2022).

Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Xây dựng ĐN;

Địa chỉ: phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức (Quận 9 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1979

Địa chỉ: phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/06/2020 của Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam), bản tự khai ngày 30/12/2021, ngày 17/05/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc của ông Võ Văn Q (người đại diện theo ủy quyền cũ) và Lâm Ngọc Toàn (người đại diện theo ủy quyền mới) là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Giữa Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) và Công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN có giao dịch mua bán hàng hóa là Bê tông trộn sẵn (thông qua xác nhận đặt hàng 190919 – VH2-HB ngày 19/09/2019 cho công trình NDD 558 Hoàng Hữu Nam (Quận 9 cũ) và NDD đường D3A, khu dân cư Nam Long (Quận 9 cũ).

Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) đã thực hiện cung cấp theo yêu cầu từ Công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN nhưng đến thời điểm hiện tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây Dựng ĐN vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán công nợ còn lại cho Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam)

Căn cứ bảng xác nhận công nợ ký ngày 10/12/2019 Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Xây dựng ĐN còn nợ Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) số tiền nợ gốc là 33.825.001 đồng.

Do khoản nợ trên quá hạn đã lâu, phía công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN nhiều lần hứa hẹn nhưng không thực hiện đúng theo cam kết. Vì vậy, Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức buộc Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Xây dựng ĐN trả cho Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) số tiền nợ gốc là 33.825.001 đồng và không yêu cầu tính lãi, buộc bị đơn trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư thương mại dịch vụ ĐN đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập làm bản tự khai theo biên bản niêm yết ngày 17/08/2020; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải niêm yết ngày 21/05/2021; Biên bản niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 01/06/2022, biên bản niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa ngày 27/6/2022 nhưng công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt nhưng trình bày ở trong đơn xin vắng mặt tham gia phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể chỉ yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải thanh

toán số tiền nợ gốc là 33.825.001 đồng và không yêu cầu tính lãi, buộc bị đơn trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định của pháp luật.

Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Xây dựng ĐN vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức xác định quan hệ “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”, bị đơn có trụ sở tại thành phố Thủ Đức nên Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác nhưng bị đơn đã không có văn bản phản hồi ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Do vậy, bị đơn vi phạm các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vụ án được thụ lý tháng 7/2020 nhưng đến nay mới đưa ra xét xử là vi phạm thời hạn luật định. Viện kiểm sát sẽ tập trung kiến nghị sau.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đại diện nguyên đơn, xác định Công ty TNHH đầu tư Thương Mại dịch vụ xây dựng ĐN còn nợ của Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) số tiền hàng là 33.825.001 đồng và không yêu cầu tính lãi, nên việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền mua hàng còn có nợ là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1] Nguyên đơn – Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN thanh toán số tiền mua hàng còn nợ là 33.825.001 đồng. Do đó, đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa. Bị đơn – công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN có trụ sở tại thành phố Thủ Đức nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN và người đại diện theo pháp luật của công ty là ông Nguyễn Minh T nhưng bị đơn vắng mặt trong các buổi hoà giải, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử vắng mặt công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

[3.1] Căn cứ bảng xác nhận công nợ do công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN ký ngày 10/12/2019 thì công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN còn nợ của Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) số tiền hàng chưa thanh toán là: 33.825.001 đồng.

Căn cứ quy định tại Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 50 Luật Thương mại 2005 quy định bên mua hàng có nghĩa vụ thanh toán tiền. Do đó, việc công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN không thanh toán tiền mua hàng cho Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) là vi phạm nghĩa vụ của bên mua hàng, nên việc Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN thanh toán số tiền nợ 33.825.001 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi chậm thanh toán là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3.3]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với các nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

[4.1] Hội đồng xét xử buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền là 33.825.001 đồng nên căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị đơn phải nộp 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[4.2] Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) không phải chịu án phí nên hoàn trả cho Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng do công ty đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0013964 ngày 17 tháng 07 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9 (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 50 luật Thương mại 2005;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam).

Buộc công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN phải thanh toán cho Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) số tiền 33.825.001 đồng một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Xây dựng ĐN phải nộp 3.000.000 (ba triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả cho Công ty TNHH Siam CC (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng do công ty đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0013964 ngày 17 tháng 07 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9 (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Trần Xuân Dũng